

Bản án số: 191/2022/HS-ST  
Ngày 21 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Nguyễn Thái Bình và bà Bùi Thị Hà
- *Thư ký phiên tòa*: bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh tham gia phiên tòa*: ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/12/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2022/TLST-HS ngày 21/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Đình Q; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 6 năm 1984 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ M, khu H, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân N (đã chết) và bà Hoàng Thị H (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 04/3/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 06/02/2021, chấp hành xong bản án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/02/2006 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy Vạn Cảnh; ngày 11/12/2008, chấp hành xong; ngày 16/8/2011 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh; ngày 11/7/2013, chấp hành xong; bị bắt, tạm giam ngày **14/10/2022**; có mặt.

\* *Người làm chứng*: ông Nguyễn Văn Z; ông Nguyễn Thanh T - đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 14/10/2022, tại khu vực tổ M, khu H, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, Đào Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,183

gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang (kết luận giám định số: 1750/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q Ninh).

Tại phiên tòa, Đào Đình Q khai nhận: Q sử dụng ma túy Methamphetamine từ năm 2019. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/10/2022, Q đi đến khu vực cổng trường THPT Lê Hồng Phong, phường Cẩm Phú ngồi uống nước, thì gặp 01 người tên Tú (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khi nói chuyện thì Tú hỏi Q có sử dụng ma túy không, thì Q nói là có nên Tú đưa cho Q 01 túi ma túy để Q sử dụng. Q cầm túi ma túy về nhà để sử dụng thì bị Công an bắt giữ.

Những người làm chứng anh Nguyễn Văn Z; anh Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung chứng kiến việc cơ quan công an bắt giữ Đào Đình Q và thu giữ của Q trong 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng mà Q khai là ma túy Q được cho về sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 185/CT-VKSCP ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh truy tố Đào Đình Q tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Đào Đình Q mức án từ 16 (mười sáu) tháng đến 19 (mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy số ma túy và vỏ bao hoàn lại sau giám định; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi cất giữ 0,183 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 1750/KLGD ngày 19/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q Ninh, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: hồi 14 giờ 20

phút ngày 14/10/2022, tại khu vực tổ M, khu H, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, Đào Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,183 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng: hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của mình bị cáo đã cất giữ ma túy trong người. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, lại có 1 tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án: 0,183 gam Methamphetamine, sau giám định hoàn lại 0,13 gam Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy và 01 vỏ bao là vật không có giá trị sử dụng trong cùng niêm phong số 1750/KL-KTHS nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với người tên Tú, theo Q khai đã cho Q ma túy, do không có thông tin, lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để làm rõ, xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Đào Đình Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Đào Đình Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/10/2022.

- Về vật chứng: căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì

còn nguyên dấu niêm phong số 1750/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q Ninh; tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/BB-THA ngày 24/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ công an TP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Lan Anh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**











**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: ...../2022/HS-ST  
Ngày .... - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán** - Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** .....

- **Thư ký phiên tòa:** bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/12/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Văn Giang**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 11 năm 1983 tại Cẩm Phả, Q Ninh; nơi cư trú: Tổ 4, khu Minh Tiến B, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Kính(đã chết) và bà Hoàng Thị Bình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày **04/11/2010** Công an thị xã Cẩm Phả, Q Ninh bắt và lập danh chỉ bản số 3397 về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh; bị bắt, tạm giam ngày 28/9/2022; có mặt.

\* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn Z; Ông Nguyễn Văn Hải - đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 28/9/2022, tại khu vực tổ 93, khu 7B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, Lữ Văn Giang có hành vi tàng trữ trái phép 0,471 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn Giang Khai: .....

Những người làm chứng anh Nguyễn Văn Z; anh Nguyễn Văn Hải vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung chứng kiến việc cơ quan công an bắt giữ Lữ Văn Giang và thu giữ .....trong chứa tinh thể màu trắng mà Bình khai là Methamphetamine mua về sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKSCP ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh truy tố Lữ Văn Giang tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Lữ Văn Giang mức án tù ..... tháng đến ..... tháng tù, thời hạn tù tính từ

ngày bị bắt; Về vật chứng: Áp dụng: **Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự**; tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi cất giữ 0,471 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 1650/KLGD ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q Ninh, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 28/9/2022, tại khu vực tổ 93, khu 7B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh, Lữ Văn Giang có hành vi tàng trữ trái phép 0,471 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của mình bị cáo đã cất giữ ma túy trong người. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị đưa đi chữa bệnh. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án: 0,471 gam Methamphetamine, sau giám định hoàn lại 0,42 gam, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Yên bán ma túy cho Giang, do Giang không biết lai lịch địa chỉ nên đủ cơ sở để làm rõ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lữ Văn Giang phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lữ Văn Giang..... tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 28/9/2022.

- Về vật chứng: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 1650/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q Ninh; tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số ..../BB-THA ngày ..... tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Q Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam công an tỉnh Q Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Lan Anh**









